

Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 9 năm 2020

Số: 390/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 360/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc: **“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”**, giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Đinh Thị Thảo T**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Xóm T, thôn V, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Phương N**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số nhà 53, ngõ 67 P, Tổ dân phố số 2, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 11 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh, chị cùng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Trang N, sinh ngày 26/01/2020 và cháu Nguyễn Trang A, sinh ngày 26/01/2020. Chị T và anh N thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N, anh N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng Trang A. Về cấp dưỡng nuôi con: không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Đinh Thị Thảo T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Trang N, sinh ngày 26/01/2020 và cháu Nguyễn Trang A, sinh ngày 26/01/2020. Giao cháu N cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Trang A cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T, anh N cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị T, anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị Đinh Thị Thảo T và anh Nguyễn Phương N xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đinh Thị Thảo T tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí chị T đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009624 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thúy A

